

Số: /BC-UBND

Phổ Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước"

Thực hiện Công văn số 713/UBND ngày 18/3/2024 của UBND thị Đức Phổ về việc Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước".

Ủy ban nhân dân phường Phổ Minh báo cáo kết quả thực hiện gồm các nội dung sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Phổ Minh là phường đồng bằng, cách trung tâm thị xã Đức Phổ khoảng 1,5km về phía Đông, có diện tích tự nhiên 910,65 ha.; dân số 5.003 khẩu, chủ yếu sống bằng nghề nông.

UBND phường Phổ Minh đã tập trung chỉ đạo các ngành, các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai Nghị quyết về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND cùng với sự quyết tâm cao nỗ lực của cả hệ thống chính trị và nhân dân trên địa bàn phường nỗ lực tập trung thực hiện phát triển kinh tế - xã hội theo đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên, tình hình kinh tế - xã hội của phường đã đạt được những kết quả nhất định.

Cùng với việc lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt, UBND phường đã chú trọng việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước" tại địa phương có nhiều thuận lợi song cũng gặp không ít khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

#### II. BỐI CẢNH QUỐC TẾ, TRONG NƯỚC TÁC ĐỘNG ĐẾN QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT.

##### 1. Thuận lợi

Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Bộ Chính trị luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể, đặc biệt là có được sự ủng hộ nhiệt tình tham gia tích cực của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, tạo nên không khí vui tươi phấn khởi, đoàn kết trong nhân dân. Đời sống văn hóa tinh thần của người dân ngày càng phong phú và được nâng lên rõ rệt. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao trở thành phong trào quần chúng phát triển rộng khắp, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa và nâng cao đời sống tinh thần cho mọi tầng lớp nhân dân.

## **2. Khó khăn**

Xã hội ngày càng phát triển, đặc biệt về công nghệ thông tin, trên mạng Internet, mạng xã hội truyền tải nhiều nội dung văn hóa, nghệ thuật của các vùng miền trong toàn quốc và của nước ngoài, trong đó xuất hiện một số nội dung văn hóa tiêu cực, thiếu lành mạnh chưa được ngăn chặn triệt để làm ảnh hưởng không tốt tới đạo đức, lối sống và thuần phong mỹ tục của nền văn hóa Việt Nam nói chung và của địa phương nói riêng.

Giới trẻ ưa chuộng văn hóa hiện đại, ít tham gia các hoạt động sáng tác, bảo tồn văn hóa dân tộc do đó ảnh hưởng tới việc duy trì để giữ gìn bản sắc văn hóa, nghệ thuật.

## **III. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 33**

### **1. Công tác quản triệt, tuyên truyền Nghị quyết**

Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước". Đảng ủy, UBND phường đã tổ chức quán triệt, phổ biến cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân để nhận thức rõ ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng, của văn học nghệ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Việc học tập, quán triệt được thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả; đảm bảo đưa nội dung, quan điểm, mục tiêu, giải pháp của Đảng về triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới đến cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

UBND phường phối hợp với Mặt trận, đoàn thể phường thường xuyên lồng ghép tuyên truyền Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước", chương trình hành động của Tỉnh ủy, Thị ủy, Đảng ủy phường đến đoàn viên, hội viên qua các cuộc họp, sinh hoạt nhằm giúp cho đoàn viên, hội viên nắm những nội dung cơ bản về xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới.

Chỉ đạo Đài truyền thanh phường thường xuyên tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới và các hình thức văn học, nghệ thuật truyền thống của dân tộc, nhằm vận động mọi tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do địa phương và cấp trên tổ chức.

### **2. Công tác tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết**

Đảng ủy, UBND phường tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 22/10/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới; thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư về chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội thông qua các nhiệm vụ, phong trào hoạt động của địa phương, trong đó tập trung chỉ đạo phong trào Ban chỉ đạo "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*" thường xuyên được củng cố, kiện toàn, phát huy tốt vai trò hoạt động; tham mưu giúp Ủy ban nhân dân phường triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch về văn học, nghệ thuật. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phường chủ động xây dựng kế hoạch,

chương trình phối hợp với UBND phường triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước".

Nâng cao các hoạt động tuyên truyền giáo dục về đạo đức lối sống trong cán bộ, hội viên, các tầng lớp nhân dân và không ngừng nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao trên địa bàn.

UBND phường luôn thực hiện công tác phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phường về chỉ đạo thực hiện Nghị quyết. Với sự lãnh đạo sâu sát của Đảng ủy, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cũng như sự phối hợp chặt chẽ của các đoàn thể đối với việc tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới, về chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội đã tạo sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức, hành động của đại bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân, góp phần xây dựng văn hóa - xã hội của địa phương ngày càng phát triển, văn minh.

Các hoạt động văn học nghệ thuật luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng, sự tạo điều kiện của Chính quyền. Trong thời gian qua việc xây dựng các hoạt động văn hoá, văn nghệ, động viên khuyến khích việc sáng tác, tự biên, tự diễn thường xuyên phát huy. Mọi tầng lớp nhân dân tham gia nhiệt tình thông qua các hoạt động như Hội thi, Hội diễn văn hoá, nghệ thuật quần chúng. Vào các dịp lễ hội truyền thống của địa phương, kỷ niệm các ngày lễ lớn đất nước đều có các tiết mục văn nghệ, thơ ca được quần chúng nhân dân tham gia với nội dung tuyên truyền, thực hiện các nhiệm vụ, phong trào và các cuộc vận động của địa phương.

#### **IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÊU TRONG NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW**

##### **1. Kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu**

Công tác quản lý nhà nước trong việc bảo tồn, phát huy di sản văn hóa dân tộc được triển khai khá tốt. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Di sản văn hóa và các văn bản khác có liên quan.

Phong trào văn nghệ quần chúng trên địa bàn những năm qua đã có những bước phát triển mạnh mẽ, tạo sân chơi tinh thần lành mạnh cho cộng đồng, góp phần xây dựng đời sống văn hóa văn nghệ, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của người dân.

UBND phường tăng cường công tác tuyên truyền chỉ thị số 46-CT/TW ngày 27/07/2010 về chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội do Ban Bí thư ban hành. Thông qua công tác tuyên truyền giúp toàn thể nhân dân trong toàn phường giữ được bản sắc văn hóa dân tộc, và phát huy những giá trị văn hóa vốn có, loại bỏ những hủ tục lạc hậu, ngăn chặn các sản phẩm văn hóa độc hại, các luận điệu sai trái và các băng đĩa tuyên truyền văn hóa độc hại hủy hoại đạo đức xã hội ảnh hưởng đến văn hóa truyền thống của địa phương, thực hiện tốt môi trường văn hóa lành mạnh, tạo nguồn lực phát triển kinh tế, văn hóa xã hội ở địa phương, xây dựng được môi trường sinh hoạt cộng đồng lành mạnh trong xã hội.

Địa bàn phường Phổ Minh thực tế không có đội ngũ trí thức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch nên thành tựu trong sáng tạo văn hóa, nghệ thuật còn gặp nhiều khó khăn.

## **2. Kết quả thực hiện 06 nhiệm vụ Nghị quyết số 33-NQ/TW**

Sau khi học tập, quán triệt Nghị quyết, đa số cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân đã nhận thức đầy đủ ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Qua đó, từng cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp uỷ và trong cả hệ thống chính trị phát huy tốt hơn vai trò, trách nhiệm của mình; chất lượng hoạt động văn hoá, nghệ thuật ngày càng được nâng lên rõ rệt, gắn kết chặt chẽ, phục vụ hiệu quả chính sách phát triển kinh tế – xã hội của địa phương. Một số chương trình, hoạt động văn hóa, nghệ thuật lớn tạo được ấn tượng tốt trong nhân dân, mức hưởng thụ văn hóa, nghệ thuật của nhân dân được cải thiện một bước. Công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, nghệ thuật được đẩy mạnh, ngày càng có nhiều tổ chức xã hội và cá nhân tham gia bảo vệ và phát huy giá trị văn học, nghệ thuật. Công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa về lĩnh vực văn học, nghệ thuật được triển khai tích cực. Công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý Nhà nước đối với các hoạt động văn học, nghệ thuật đã có sự gắn kết, phối hợp chặt chẽ hơn. Hoạt động giao lưu trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật cũng được đẩy mạnh...

Các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn được kiểm tra thường xuyên, đảm bảo hoạt động theo đúng các quy định của pháp luật; nội dung và hình thức ngày càng phong phú, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân. Các nội dung quy định trong lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm được tuyên truyền, phổ biến kịp thời đến các đối tượng để tham gia hoạt động, hưởng ứng.

Công tác quản lý nhà nước trong việc bảo tồn, phát huy di sản văn hóa dân tộc được triển khai khá tốt. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Di sản văn hóa và các văn bản khác có liên quan.

Các thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư xây dựng theo quy định. Triển khai thực hiện Thông tư số 01/2010/TT-BVHTTDL, ngày 26 tháng 02 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy chế quy định về tổ chức và hoạt động của tổ chức sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch Hiện nay, trên địa bàn phường có 4/4 nhà văn hóa Tổ dân phố đã được xây dựng hoàn thành theo tiêu chí nông thôn mới, đô thị văn minh.

Các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước được tổ chức tốt, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Hoạt động văn hóa, văn nghệ phát triển rộng khắp, chất lượng các cuộc thi, hội diễn, liên hoan được nâng lên, ngày càng thu hút đông đảo các lực lượng tham gia, đáp ứng tốt nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của mọi tầng lớp nhân dân.

Các hoạt động thông tin lưu động không ngừng được nâng lên, hoạt động có hiệu quả; kịp thời tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân, tạo được sự đồng thuận trong nhân dân trong việc tham gia góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thực hiện tốt công tác cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật; qua đó góp phần nâng cao nhận

thức về vai trò, vị trí, đặc trưng của văn học, nghệ thuật cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, cán bộ trực tiếp chỉ đạo, quản lý lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

### **3. Kết quả thực hiện 4 nhóm giải pháp nêu trong nghị quyết**

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa: xác định xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam là một nhiệm vụ quan trọng trong suốt thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Bảo đảm để văn hóa, văn học - nghệ thuật phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa bảo đảm quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tạo trên cơ sở phát huy tính tự giác cao với mục đích đúng đắn.

Xây dựng văn hóa từ trong cấp uỷ Đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, mà nội dung quan trọng là học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Văn hóa, đạo đức và lối sống lành mạnh phải được thể hiện trước hết trong mọi tổ chức đảng, nhà nước, đoàn thể, trong cán bộ, công chức, viên chức, trong từng đảng viên, hội viên. Sự gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên là yêu cầu quan trọng trong công tác lãnh đạo của Đảng.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa: nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và sự bùng nổ của công nghệ thông tin và truyền thông. Chủ động đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, "tự diễn biến", "tự chuyên hóa" trên lĩnh vực văn hóa. Ngăn chặn có hiệu quả tình trạng văn hóa, văn nghệ hoạt động không đúng tôn chỉ, mục đích, sản phẩm lệch lạc, thị hiếu tầm thường.

Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa: Đảng uỷ, UBND phường luôn coi trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ văn hóa theo hướng hiện đại và hội nhập quốc tế.

Tăng cường nguồn lực cho lĩnh vực văn hóa: Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn đầu tư, tài trợ, hiến tặng cho phát triển văn hóa, xây dựng con người.

## **V. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Hạn chế**

Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Nghị quyết chưa được tiến hành thường xuyên nên chưa thực sự đi vào chiều sâu, chưa lan tỏa đến mọi tầng lớp nhân dân.

Các quy định trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật chưa theo kịp những biến động của thực tiễn nên hiệu quả thực hiện chưa cao; Xã hội ngày càng phát triển, đặc biệt về công nghệ thông tin, trên mạng Internet, mạng xã hội truyền tải nhiều nội dung văn hóa, nghệ thuật của các vùng miền trong toàn quốc và của nước ngoài, trong đó xuất hiện một số nội dung văn hóa tiêu cực, thiếu lành mạnh chưa được ngăn chặn triệt để làm ảnh hưởng không tốt tới đạo đức, lối sống và thuần phong mỹ tục của một số bộ phận thanh thiếu niên.

Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý văn học, nghệ thuật ở cơ sở còn hạn chế, chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ.

Mức đầu tư ngân sách cho lĩnh vực văn học, nghệ thuật còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật cho thiết chế văn hóa, nghệ thuật ở cơ sở còn thiếu. Chế độ đãi ngộ, đầu tư còn hạn chế, thiếu tính động viên khuyến khích.

Công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, nghệ thuật còn hạn chế, việc huy động các nguồn lực phục vụ hoạt động văn hóa, nghệ thuật còn nhiều khó khăn; mức hưởng thụ văn hóa, nghệ thuật giữa đô thị và nông thôn còn có sự chênh lệch.

## **2. Nguyên nhân**

Công tác quản lý hoạt động văn học, nghệ thuật chưa thật sự hiệu quả. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, giữa các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hoá chưa được chặt chẽ và thường xuyên.

Vị trí, vai trò và ý nghĩa của các hoạt động văn học, nghệ thuật trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội có lúc, có nơi vẫn chưa được nhận thức đúng đắn nên chưa quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo đầu tư thỏa đáng.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng còn chậm đổi mới nên hiệu quả chưa cao.

Văn học, nghệ thuật là lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, luôn biến động, chưa chịu tác động mạnh của xu hướng kinh tế thị trường và tiến bộ khoa học công nghệ nên nhiều văn bản pháp quy mới ban hành trong thời gian gần đây không còn phù hợp.

Ngân sách Nhà nước và đầu tư xã hội cho các hoạt động văn học, nghệ thuật còn thấp so với nhu cầu.

## **VI. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **1. Nhiệm vụ**

Tiếp tục thực hiện tốt và Nghị quyết số 33-NQ/TW của Bộ Chính trị gắn với việc thực hiện các phong trào thi đua khác ở địa phương.

Thực hiện tốt công tác phối hợp với các ngành ngăn chặn kịp thời các sản phẩm văn hóa độc hại tham nhập trên các lĩnh vực

Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ công chức thực hiện công tác văn hóa, nghệ thuật để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết.

Vận động mọi tầng lớp nhân dân giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của địa phương thông qua tổ chức các hoạt động, các hội thi, liên hoan văn hóa, văn nghệ; tiếp tục vận động cán bộ và người dân duy trì thực hiện tốt nội dung và Nghị quyết số 33-NQ/TW của Bộ Chính trị.

### **2. Giải pháp**

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ và nhân dân xây dựng và phát triển văn hóa ở địa phương phù hợp, hiệu quả.

Nâng cao hiệu quả cuộc vận động xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh tại địa phương gắn với thực hiện tốt và Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước".

Duy trì tổ chức các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn nhân dịp các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước được tổ chức tốt, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết trên trang thông tin của phường nhằm nâng cao và tạo sự chuyển biến trong nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân về văn hóa, nghệ thuật truyền thống của dân tộc, cũng như truyền bá hình ảnh đẹp của địa phương.

## **VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Kiến nghị cấp trên thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ công chức thực hiện công tác văn hóa, nghệ thuật ở cơ sở

Trên đây là Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước" của UBND phường Phố Minh. Báo cáo UBND thị xã Đức Phổ biết, theo dõi, chỉ đạo.

### ***Nơi nhận:***

- UBND thị xã Đức Phổ;
- Phòng VH-TT thị xã Đức Phổ;
- TT. Đảng ủy phường;
- CT, PCT UBND phường;
- Lưu VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tấn Phát**

Phổ Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2024

**PHỤ LỤC 4**  
**Số liệu cơ bản về xây dựng, phát triển văn hoá, con người trên địa bàn**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày 19/3/2024 của UBND phường Phổ Minh)

TT	TÊN ĐƠN VỊ	NĂM 2014	NĂM 2019	NĂM 2024
<b>I. NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN</b>				
1	Tổng số đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp	0	0	0
2	Tổng số doanh thu của các đơn vị nghệ thuật	0	0	0
3	Tổng số cuộc thi, liên hoan biểu diễn nghệ thuật đã tổ chức trong năm	0	0	0
4	Tổng số buổi biểu diễn của các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp	0	0	0
5	Bình quân xem biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp từ các đơn vị nghệ thuật địa phương	0	0	0
<b>II. MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM</b>				
1	Tổng số các nhà triển lãm	0	0	0
2	Tổng số các cuộc triển lãm	0	0	0
	Mỹ thuật	0	0	0
	Nhiếp ảnh	0	0	0
3	Số công trình mỹ thuật công cộng, phục vụ nhân dân	0	0	0
<b>III. BẢN QUYỀN</b>				
1	Tổng số giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả	0	0	0
2	Tổng số giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan	0	0	0
<b>IV. DI SẢN VĂN HOÁ</b>				
1	Tổng số bảo tàng	0	0	0



	Bảo tàng cấp tỉnh	0	0	0
	Bảo tàng ngoài công lập	0	0	0
2	Tổng số hiện vật có trong bảo tàng	0	0	0
3	Tổng số di tích được xếp hạng quốc gia	1	1	1
	+ Di tích lịch sử	1	1	1
	+ Di tích kiến trúc nghệ thuật	0	0	0
	+ Di tích khảo cổ	0	0	0
	+ Di tích danh lam thắng cảnh	0	0	0
4	Tổng số di tích quốc gia đặc biệt được xếp hạng	0	0	0
5	Tổng số bảo vật quốc gia	0	0	0
6	Tổng số di sản văn hoá phi vật thể được đưa vào danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia	0	0	0
7	Tổng số di sản văn hoá vật thể và phi vật thể được UNESCO ghi danh	0	0	0
	Di sản văn hoá và thiên nhiên	0	0	0
	Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại và di sản văn hoá phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp	0	0	0
	Di sản tư liệu	0	0	0
8	Tổng số cá nhân được phong tặng, truy tặng danh hiệu “nghệ sĩ nhân dân”, “nghệ sĩ ưu tú”	0	0	0
	Nghệ sĩ nhân dân	0	0	0
	Nghệ sĩ ưu tú	0	0	0
<b>V. VĂN HOÁ DÂN TỘC</b>				
1	Tổng số kinh phí cấp cho dự án ấn phẩm cấp cho cơ sở theo chương trình mục tiêu quốc gia	0	0	0
2	Bảo tồn làng, bản, buôn truyền thống tiêu biểu của dân tộc thiểu số theo chương trình mục tiêu quốc gia	0	0	0
3	Tổng số lễ hội được hỗ trợ bảo tồn trong năm	0	0	0

4	Tổng số cán bộ văn hoá các xã đặc biệt khó khăn được tập huấn	0	0	0
5	Tổng kinh phí hỗ trợ xây dựng điểm sáng văn hoá trong năm	0	0	0
6	Dự án phát triển hệ thống cơ sở vui chơi, giải trí cho trẻ em khu vực vùng sâu, vùng xa	0	0	0

## VI. VĂN HOÁ CƠ SỞ

1	Hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở			
	Số nhà văn hoá cấp xã và tương đương	0	1	1
	Số nhà văn hoá cấp thôn, tổ dân phố và tương đương	1	4	4
	Số điểm vui chơi trẻ em các cấp	0	1	1
	+ Cấp tỉnh	0	0	0
	+ Cấp huyện	0	0	0
	+ Cấp xã	0	1	1
2	Hoạt động văn hoá nghệ thuật quần chúng	0	0	0
	Số cuộc liên hoan VHNNQC do ngành văn hoá thể thao và du lịch tổ chức	0	0	0
	Số cuộc liên hoan VHNNQC do ngành văn hoá thể thao và du lịch phối hợp tổ chức	0	0	0
	Tổng số người xem liên hoan, hội diễn văn nghệ quần chúng	0	0	0
3	Tổng số đội/CLB văn nghệ quần chúng	0	0	0
4	Tổng số lượt người xem văn nghệ quần chúng	0	0	0
5	Số gia đình văn hoá/Tổng số gia đình địa phương		1154/1207	1157/1216

## VII. GIA ĐÌNH

1	Tổng số hộ gia đình	1.459	1.482	1.497
2	Số hộ gia đình chỉ có cha hoặc mẹ sống chung với con	287	295	298
3	Số hộ gia đình 1 thế hệ (vợ, chồng)	216	226	229
4	Số hộ gia đình 2 thế hệ	562	564	569

5	Số hộ gia đình 3 thế hệ trở lên	210	213	214
6	Số hộ gia đình khác	174	174	174
7	Tổng số hộ có bạo lực gia đình	1	0	0
8	Tổng số vụ bạo lực gia đình	1	0	0
	Tinh thần	0	0	0
	Thân thể	1	0	0
	Tình dục	0	0	0
	Kinh tế	0	0	0
9	Người gây bạo lực gia đình và biện pháp xử lý			
	Giới tính			
	Nam	1	0	0
	Nữ	0	0	0
	Độ tuổi			
	Dưới 16 tuổi	0	0	0
	Từ đủ 60 tuổi trở lên	0	0	0
10	Biện pháp xử lý			
	Góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư	1	0	0
	Áp dụng biện pháp cảm tiếp xúc	0	0	0
	Áp dụng các biện pháp giáo dục tại xã/phường/thị trấn	0	0	0
	Xử phạt vi phạm hành chính	0	0	0
	Xử lý hình sự (phạt tù)	0	0	0
11	Nạn nhân bị bạo lực gia đình và biện pháp hỗ trợ			
	Giới tính			

	Nam	0	0	0
	Nữ	1	0	0
	Độ tuổi			
	Dưới 16 tuổi	0	0	0
	Từ đủ 60 tuổi trở lên	0	0	0
12	Biện pháp hỗ trợ			
	Được tư vấn (tâm lý, tinh thần, pháp luật)	0	0	0
	Chăm sóc hỗ trợ sau khi bị bạo lực	1	0	0
	Hỗ trợ (cai nghiện rượu, điều trị rối loạn tâm thần do chất gây nghiện)	0	0	0
	Đào tạo nghề, giới thiệu việc làm	0	0	0
13	Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình (theo chuẩn của Bộ VHTTDL)	2	2	2
	Mô hình hoạt động độc lập			
	Số Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững	2	2	2
	Số Nhóm phòng, chống bạo lực gia đình	0	0	0
14	Số địa chỉ tin cậy ở cộng đồng	2	2	2
	Số Đường dây nóng	0	0	0

### **VIII. THỂ DỤC THỂ THAO**

1	Tỷ lệ người luyện tập TDTT thường xuyên	241	358	573
2	Tỷ lệ gia đình luyện tập TDTT	207	314	487
3	Số trường học đảm bảo chương trình giáo dục thể chất	2	2	2